

Bản án số:16/2024/HS-ST
Ngày 06/3/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hòa

Ông Lê Hữu Quang

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Kiều Oanh - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với:

Bị cáo **Lê Đức A**, sinh ngày 02/02/1980 tại Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức H và bà Lê Thị C; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 27/2020/HS-ST ngày 24/4/2020 Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 12/2022/HS-ST ngày 23/02/2022 Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 01/6/2023 chấp hành xong hình phạt tù; nhân thân: Các năm 2003, 2004, 2007 và 2011 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ các bản án trên; năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện H áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; năm 2019 bị Công an xã H xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2023. Có mặt.

Bị hại: Anh Lê Hoàng A, sinh năm 1980. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: SN ..., ngõ T, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1. Anh Lê Đăng C, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Văn Thế C, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Địa chỉ: KP B, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07^h30' ngày 03/12/2023, anh Văn Thế C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Land Cruiser màu đen mang BKS 36A-005.58 trên xe chở theo sư thầy Lê Văn H là trụ trì chùa Thanh Hà ở số 34 B, phường T, thành phố T và anh Lê Hoàng A đến dự lễ đúc chuông tại chùa H thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; đến nơi anh Lê Hoàng A và sư thầy Lê Văn H xuống xe đi vào bên trong khu vực chùa H; khi xuống xe anh Lê Hoàng A có để lại hàng ghế sau 01 chiếc túi da màu đen, bên trong ví có tiền và 01 điện thoại di động. Lúc này anh Văn Thế C điều khiển xe đến khu vực ngã ba, bên trái cổng chùa, gần ao làng giếng chùa đỗ xe tại đây, đồng thời hạ 04 kính chắn gió ở 04 cửa xe xuống và xuống hàng ghế sau trên xe để ngủ; do thấy có túi xách da của Lê Hoàng A để ở ghế sau nên anh C đã lấy chiếc túi đặt lên hộc đựng đồ ở giữa ghế phụ và ghế lái của xe để nằm ngủ.

Khoảng 08^h20' cùng ngày Lê Đức A ở thôn Đ, xã H, huyện H đi bộ từ chùa H thuộc thôn T, xã H, huyện H về nhà, khi đi qua ngã ba giếng chùa, Đức A phát hiện 01 xe ô tô 07 chỗ nhãn hiệu Land Cruiser BKS 30A-005.58 đang dừng đỗ ven đường, tất cả các kính đều hạ xuống nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bên trong xe; đồng thời tiến lại gần quan sát thấy có người đàn ông đang ngủ ở hàng ghế thứ hai, hộc đựng đồ ở giữa ghế lái và ghế phụ có 01 túi xách da, màu đen; Lê Đức A mở cửa ghế lái, thò tay vào bên trong lấy chiếc túi xách ra rồi đứng tại chỗ mở túi xách thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại Galaxy màu đen và số tiền 485.000 đồng nên Đức A đã lấy điện thoại và số tiền trên bỏ vào túi quần rồi để lại chiếc túi xách trên ở cạnh bánh xe bên trái phía sau.

Khoảng 10^h30' cùng ngày anh Lê Hoàng A và sư thầy Lê Văn H đi ra chỗ đỗ xe để ra về thì anh Lê Hoàng A phát hiện bị mất túi da nên mọi người đi tìm thì anh Lê Hoàng A phát hiện chiếc túi da của mình ở dưới đất, cách cửa sau bên trái của xe khoảng 1,5m; sau khi kiểm tra túi anh Lê Hoàng A phát hiện mình bị mất 01 chiếc điện thoại Galaxy A53 5G màu đen và số tiền 485.000 đồng. Do đó, anh Lê Hoàng A đã đến Công an xã H để tố giác tội phạm.

Sau khi trộm cắp được tài sản, Lê Đức A đã sử dụng 215.000 đồng để tiêu sài cá nhân; đến khoảng 20^h cùng ngày, cơ quan Công an xã H đã mời Lê Đức A về trụ sở làm việc, tại trụ sở Công an Lê Đức A đã xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A53 5G màu đen và số tiền 270.000 đồng.

Biên bản xác định lại hiện trường hồi 14^h30' ngày 04/12/2023 thể hiện: Hiện trường có sự thay đổi về mặt thời gian, nhưng vẫn đủ yếu tố để xác định lại các vị trí để tài sản trước khi bị mất.

Chùa H nằm sát phía Nam đường QH04 thuộc thôn T, xã H, huyện H; giếng làng (ao làng giếng chùa) nằm ở góc Đông Bắc ngã ba giao nhau giữa đường QH04 và ngõ số 4 đường QH04 thôn T và đối diện với chùa Hn qua đường QH04.

Phương tiện xe ô tô 07 chỗ nhãn hiệu Toyota Land Cruise BKS 30A-005.58 đỗ ở lề đường khu vực ngã ba sát phía Tây của thành bậc lên xuống giếng chùa, hướng đầu xe quay hướng Nam; đuôi xe quay về giếng chùa cách giếng 02m. Vị trí

bị hại phát hiện túi da là ở mặt đường nhựa, cách đuôi xe 1,5m về phía bên trái so với cửa sau bên trái của ô tô.

Ngày 04/12/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H yêu cầu định giá tài sản đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A53, 5G màu đen (đã qua sử dụng). Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoàng Hóa kết luận giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A53, 5G có giá là 4.000.000 đồng.

Quá trình rà soát tại khu vực xảy ra sự việc, hồi 14^h50' ngày 03/12/2023 Công an xã H phát hiện 01 camera thuộc hệ thống camera an ninh của xã H có lưu trữ hình ảnh sự việc nên đã tiến hành trích xuất hình ảnh camera trên từ thời điểm 08^h18'44'' đến 08^h23'36'' ngày 03/12/2023 (thời gian trên camera phù hợp với thời gian thực tế). Toàn bộ video được lưu trữ trong 01 USB nhãn hiệu Toshiba 8GB và niêm phong trong 01 phong bì dán kín mép theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/12/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ra Quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối video được lưu trữ trong 01 USB nhãn hiệu Toshiba 8GB.

Kết luận giám định số 167/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: “Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 tệp video của 01 USB gửi giám định. Trích xuất 04 ảnh từ tệp video gửi giám định - thể hiện trong phụ lục”.

Về bồi thường: Số tiền 485.000 đồng Lê Đức A lấy ở trong túi của anh Lê Hoàng A, Đức A đã chi tiêu cá nhân hết số tiền 215.000 đồng, còn lại 270.000 đồng Đức A đã nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra. Ngày 29/02/2024 anh Lê Hoàng A có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại.

Vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A53, 5G, màu đen; 01 túi xách da màu đen, loại túi đeo chéo, mở bên trong có ba ngăn chứa đồ, kích thước dài 21cm, rộng 14cm; 01 ví da màu nâu, nhãn hiệu Men - Bense, kích thước dài 11cm, rộng 08cm và số tiền 270.000 đồng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Hóa đã ra Quyết định trả lại toàn bộ số tài sản trên cho anh Lê Hoàng Anh.

Cáo trạng số 30/CT-VKSHH ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Đức A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên, sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đức A phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2023; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận gì và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị sớm trở về với gia đình, xã hội vì hiện nay bị cáo đang bị bệnh HIV nên sức khỏe yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08^h20' ngày 03/12/2023, tại khu vực ao làng giếng chùa - Chùa H thuộc thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, Lê Đức A đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A53, 5G, màu đen và số tiền 485.000 đồng của anh Lê Hoàng A.

Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A53, 5G màu đen có giá là 4.000.000 đồng. Tổng giá trị bị cáo trộm cắp của anh Lê Hoàng A là 4.485.000 đồng. *(Bốn triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng).*

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Lê Đức Anh đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 12/2022/HS-ST ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt bị cáo 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là áp dụng tình tiết định tội, do đó lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và

tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản chiếm đoạt bị cáo đã trả cho bị hại, đã tự giác đến cơ quan điều tra “đầu thú” nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị xét xử 06 lần về tội “Trộm cắp tài sản” vào các năm 2003, năm 2004, năm 2007, năm 2011, năm 2020 và năm 2022, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy bị cáo không biết sửa đổi, khắc phục hành vi sai trái, vi phạm pháp luật của mình để làm người lương thiện, sống có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bị cáo xem thường pháp luật; do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét về nhân thân của bị cáo và áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, nghề nghiệp không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[8] Về bồi thường dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại gồm 01 điện thoại di động và số tiền 270.000 đồng, còn lại 215.000 đồng bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, đây là sự tự nguyện của bị hại nên chấp nhận và không buộc bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại cho anh Lê Hoàng A.

[9] Án phí: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp miễn án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức A **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2023.

Án phí: Buộc bị cáo Lê Đức A chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Cơ quan điều tra Công an huyện H;
- Cơ quan THA HS huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Cao Thị Nga